TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Hôm nay 19/10, nhiều loại lúa tăng mạnh tới 500 đồng/kg

11:13 19/10/2023

Thị trường lúa gạo hôm nay 19/10 trong nước đồng loạt tăng với cả lúa và gạo. Riêng lúa Nàng Hoa 9 tăng mạnh tới 500 đồng/kg.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hôm nay chững lại sau phiên điều chỉnh tăng.

Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện giá gạo xuất khẩu 5% tấm ở mức 633 USD/tấn; giá gạo loại 25% tấm dao động ổn định quanh mức 618 USD/tấn. Theo ông Nguyễn Văn Thành - Giám đốc Công ty TNHH sản xuất, thương mại Phước Thành IV, nguyên nhân khiến giá lúa gạo đồng loạt tăng một phần do hiện nay nguồn cung sụt giảm do vụ Hè Thu đã thu hoạch xong trong khi đó vụ Thu Đông chưa thu hoạch rộ. Bên cạnh đó, thông tin Indonesia mua thêm dự trữ và Việt Nam sẽ là nguồn cung gạo chính cho thị trường này khiến giá gạo trong nước cũng có xu hướng tăng lên.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu neo cao, tuy nhiên các doanh nghiệp đều thận trọng khi ký các hợp đồng mới.

Thị trường trong nước, giá lúa gạo điều chỉnh tăng với nhiều chủng loại lúa. Cụ thể, cập nhật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang cho thấy, lúa Nàng Hoa 9 tăng mạnh 500 đồng/kg lên mức 8.500 – 8.800 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 cũng tăng 100 đồng/kg lên mức 8.100 – 8.300 đồng/kg.



Giá lúa gạo hôm nay đồng loạt tăng (Ảnh minh họa).

Với các chủng loại lúa còn lại, giá đi ngang. Theo đó, lúa IR 504 dao động quanh mốc 8.000 - 8.200 đồng/kg; lúa OM 5451 dao động 8.000 - 8.200 đồng/kg; lúa OM 18 ở mức 7.900 - 8.100 đồng/kg; Nàng Nhen (khô) 15.000 đồng/kg; lúa Nhật ổn định 7.800 - 8.000 đồng/kg.

Với mặt hàng nếp, nếp Long An (khô) ở mức 9.200 - 9.400 đồng/kg; nếp An Giang (khô) ở mức 9.000 - 9.200 đồng/kg.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu, thành phẩm tại các kho xuất khẩu tiếp tục điều chỉnh tăng. Gạo thành phẩm cũng tăng 100 đồng/kg lên mức 14.800 - 14.900 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg.

Theo đó, tại kho xuất khẩu, giá gạo nguyên liệu IR 504 ở An Giang dao động quanh mốc 12.800 - 12.900 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 ở mức 13.100 - 13.200 đồng/kg, tăng 200 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18, Đài thơm 8 cũng dao động quanh mức 13.350 - 13.450 đồng/kg, tăng 150 – 200 đồng/kg.

Tại kênh gạo chợ, giá gạo tại Tiền Giang đồng loạt tăng từ 100 đồng/kg. Trong khi đó, tại Đồng Tháp, giá gạo chợ các loại tăng từ 50 – 100 đồng/kg. Cụ thể, tại Tiền Giang, giá gạo nguyên liệu OM 18, Đài thơm 8 dao động quanh mốc 13.850 – 14.000 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 ở mức 13.500 - 13.700 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg; gạo nguyên liệu IR 504 tăng 100 đồng/kg lên mức 12.900 - 13.000 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 380 tăng 100

đồng/kg lên mức 13.000 đồng/kg. Riêng gạo nguyên liệu ST 21 duy trì ổn định quanh mốc 14.500 - 14.600 đồng/kg.

Tại Đồng Tháp, giá gạo nguyên liệu OM 18, Đài thơm 8 tăng 50 đồng/kg lên mức 13.550 – 13.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 tăng 50 đồng/kg lên mức 13.300 – 13.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 380 tăng 50 đồng/kg lên mức 12.800 – 12.900 đồng/kg. Riêng gạo nguyên liệu IR 504 tăng 100 đồng/kg lên mức 12.850 – 12.950 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm hôm nay không có biến động. Hiện giá tấm IR 504 duy trì ở mức 12.500 - 12.600 đồng/kg; giá cám khô duy trì ổn định ở mức 7.100 - 7.250 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo nàng Nhen đi ngang và dao động quanh mức 26.000 đồng/kg; gạo Jasmine ổn định ở 16.000 - 18.500 đồng/kg; gạo tẻ thường ở mức 12.000 - 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 16.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài 18.000 - 20.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 19.500 đồng/kg; gạo nàng hoa 19.000 đồng/kg; gạo sóc thường 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo sóc thái 18.500 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Nhật 22.000 đồng/kg.

Minh An *(T/h)*